

Số: 109/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2025

V/v: kiến nghị về các vướng mắc khó khăn về cơ
chế, chính sách liên quan đến SXKD của DN

Kính gửi: Liên đoàn Thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Phúc đáp công văn số 0727/LĐTM-PC ngày 19/5/2025 của Quý Liên đoàn về việc lấy ý kiến đối với các vướng mắc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (DN), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (**VASEP**) trân trọng cảm ơn và đánh giá cao sự chủ động của Quý Liên đoàn trong việc tổng hợp và phản ánh các khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp tới các cơ quan quản lý nhà nước. Với vai trò đại diện cho các doanh nghiệp trong ngành thủy sản, VASEP xin được trình bày các khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách hiện hành đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên (các nội dung chi tiết vui lòng xem tại Phụ lục gắn kèm).

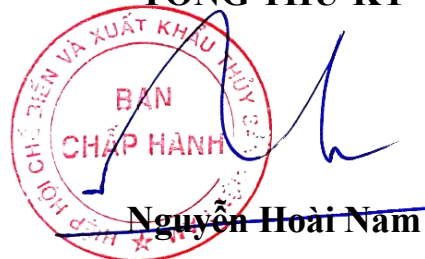
Hiệp hội VASEP sẵn sàng phối hợp chặt chẽ với Quý Liên đoàn trong việc trao đổi, làm việc với các Cơ quan Quản lý Nhà nước để xem xét, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc nêu trên, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp hướng đến sự phát triển bền vững của ngành thủy sản Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
TỔNG THƯ KÝ**



Nguyễn Hoài Nam

PHỤ LỤC

CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC LIÊN QUAN ĐẾN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HIỆN HÀNH ĐANG ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THỦY SẢN

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
I	CÁC VƯỚNG MẮC VỀ ATTP - KIỂM DỊCH – IUU – TRUY XUẤT NGUỒN GỐC			
1	Các vướng mắc bất cập tại Nghị định 37/2024/NĐ-CP (NĐ 37) về hướng dẫn Luật Thủy sản 2017: - Quy định kích thước khai thác tối thiểu; - Quy định cấm trộm lẫn ...;	Bộ NNMT / Chính phủ	Khi thị trường Mỹ có diễn biến xấu đi, các thị trường khác là hy vọng, lượng cá ngừ ngư dân khai thác trong gần 1 năm qua đang tồn ứ rất lớn tại nhiều Tỉnh miền Trung mà đến nay chưa thể XK được. Cần khơi thông cho XK sang các thị trường	Đề nghị Chính phủ sớm xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc này cho DN và bà con ngư dân tại các địa phương thông qua việc sớm ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định 37/2024/NĐ-CP trong thời gian tới.
2	Khoảng trống pháp lý khi không có quy định về “ngưỡng phát hiện tối thiểu của thiết bị - MRPL ” liên quan đến xét nghiệm kháng sinh cấm trong thủy sản	Bộ Y tế, Bộ NNMT	Khoảng trống pháp lý này khiến nhiều SP thủy sản có thể <u>đủ tiêu chuẩn XK EU, nhưng không thể vào được siêu thị tại Việt Nam</u> để bán cho người tiêu dùng Việt Giai đoạn 2017-2018, VASEP đã kiến nghị Chính phủ và các Bộ (Y tế, NNPTNT) có giải pháp giải quyết vướng mắc này. Năm 2019, Bộ NNPTNT ban hành TT 28/2019 quy	1. Đưa bổ sung nội dung «còn trống» này vào khung pháp lý của Dự thảo Luật ATTP sửa đổi (2025) do Bộ Y tế đang chủ trì soạn thảo, theo đó giao Bộ NNMT hướng dẫn tại Thông tư. 2. Sau khi Luật ATTP sửa đổi được ban hành, Bộ NNMT sớm soạn thảo, ban hành Thông tư hướng

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
	<u>Cần khôi thông mở thị trường nội địa</u>		định về “ngưỡng phát hiện tối thiểu của thiết bị - MRPL ”. MRPL . Nhưng đến 05/2/2024 thì Thông tư 28 bị hủy, hết hiệu lực do «không có điểm dựa pháp lý» ở Luật hay Nghị định.	đẫn theo cách tiếp cận đã có tại TT 28/2019.
3	Khoảng trống pháp lý khi chưa có các quy định trong lĩnh vực kiểm tra chuyên ngành ATTP đối với hàng thủy sản chuyển mục đích sử dụng sang tiêu thụ nội địa có nguồn gốc từ NK để SXKK hoặc GCXK	Bộ Y tế, Bộ NNMT	Trong lĩnh vực quản lý ATTP chưa có quy định, hướng dẫn cho việc chuyển mục đích sử dụng. Trong khi ngành tài chính-hải quan có khung pháp lý này. Rất nhiều bất cập, khó khăn trong thực tiễn cho DN.	Bộ Y tế bổ sung nội dung «còn trống» này vào khung pháp lý của Dự thảo Luật ATTP sửa đổi do Bộ Y tế đang chủ trì soạn thảo.
4	Bất cập trong việc không thể xác nhận hồ sơ (theo IUU) cho sản phẩm ruốc biển để mở đường xuất khẩu SP này vào EU	Bộ NNMT	Đầu tháng 6/2025, Cơ quan IUU của EU đã gửi email phản hồi tới Cục Thủy sản và Kiểm ngư (Bộ NNMT), theo đó Việt Nam cần xem xét điều kiện khai thác ruốc biển, nếu đáp ứng Điều 6 của Quy định) 1005/2008 của EU thì DN có thể sử dụng mẫu Giấy C/C đơn giản (Simplified Catch Certificate) để làm thủ tục XK sản phẩm tước sang thị trường EU. Để áp dụng được mẫu C/C đơn giản đối với sản phẩm ruốc XK sang EU, các yêu cầu liên quan đến việc cấp Giấy C/C đơn giản cho sản phẩm ruốc biển phải được đưa	Đề nghị Bộ NNMT xem xét: - Khẩn trương rà soát, nghiên cứu và ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp Bộ quy định cụ thể việc các điều kiện, yêu cầu để áp dụng mẫu Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác đơn giản (Simplified Catch Certificate) đối với mặt hàng ruốc biển xuất khẩu sang EU. - Tổ chức hướng dẫn thực hiện và tập huấn nhanh cho các Chi cục Thủy sản, ngư dân và DN

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
			vào văn bản quy phạm pháp luật cấp Bộ.	tại các tỉnh khai thác ruốc trọng điểm để triển khai thống nhất, tránh ách tắc trong quy trình cấp giấy và thông quan hàng hóa.
5	Bất cập trong việc chưa thể XK sản phẩm còi điệp sang thị trường EU	Bộ NNMT	CQ Thú y vùng kiểm tra ADN của gà, heo, ngựa, cừu, dê trong bột cá vì lo ngại việc trộn bột xương của gia súc hoặc gia cầm (như bột xương heo, gà, bò, cừu, ngựa) vào bột cá. Việc kiểm tra gà, heo, bò thì hợp lý vì sản lượng nuôi ở VN nhiều, nhưng bột xương của cừu, dê và ngựa ở Việt Nam thì gần như không có vì 2 loài này nuôi ở Việt Nam rất ít. Việc quy định kiểm tra ADN của ngựa, dê và cừu làm chi phí kiểm tra của DN tăng thêm nhiều	- Đề nghị Bộ NNMT và Cục NAFIQPM tiếp tục xem xét, hướng dẫn thêm cho DN và Sở NNMT địa phương về điều kiện vùng nuôi nhuyển thể, bổ sung vùng thu hoạch sò điệp vào Chương trình Giám sát NT2MV theo Thông tư 33/2015/TT-BNNPTNT. - Đề nghị Cục NAFIQPM tiếp tục có đề xuất với EU để EU phê duyệt sản phẩm còi điệp của Bình Thuận vào danh mục SP được phép NK vào EU.
6	Kiểm tra ADN của cừu, dê và ngựa trong bột cá sản xuất ở Việt Nam là còn bất cập và chưa tính đến yếu tố quản lý rủi ro	Bộ NNMT	CQ Thú y vùng kiểm tra ADN của gà, heo, ngựa, cừu, dê trong bột cá vì lo ngại việc trộn bột xương của gia súc hoặc gia cầm (như bột xương heo, gà, bò, cừu, ngựa) vào bột cá. Việc kiểm tra gà, heo, bò thì hợp lý vì sản lượng nuôi ở VN nhiều, nhưng bột xương của cừu, dê và ngựa ở Việt Nam thì gần như không có vì 2 loài này nuôi ở Việt Nam rất ít. Việc quy định kiểm tra ADN của ngựa, dê và cừu làm chi phí kiểm tra của DN tăng thêm nhiều	Đề nghị Bộ NNMT và Cục Chăn nuôi - Thú y xem xét: - <i>Trường hợp đây là quy định chung của nước NK:</i> Bộ NNMT có các trao đổi chính thức với các nước NK về tình hình thực tế tại Việt Nam không nuôi phổ biến <u>dê, cừu, ngựa</u> để trên cơ sở đánh giá rủi ro, đề nghị giảm chỉ tiêu kiểm ADN dê, cừu & ngựa trong bột cá. - <i>Nếu nước NK không quy định:</i> kiến nghị Bộ NNMT sửa đổi quy định không kiểm tra ADN dê,

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
				cừu & ngựa trong sản phẩm bột cá.
7	Vướng mắc về quy định khái niệm “ Công đoạn gia công, chế biến đơn giản ” tại Điều 9 Nghị định 31/2018/NĐ-CP	Bộ Công thương	Vướng mắc do quy định tại Khoản 1 và 8 Điều 9 về “<i>công đoạn gia công, chế biến đơn giản</i>” trong Nghị định 31/2018/NĐ-CP khiến một số công đoạn phổ biến trong chế biến thủy sản như: giết mổ, phi lê, sấy khô, ướp lạnh, phối trộn phụ gia... có thể bị hiểu nhầm là “<i>gia công, chế biến đơn giản</i>” khiến - Sản phẩm bị từ chối cấp C/O mặc dù sản phẩm có sự chuyển đổi mã số HS ở cấp độ nhóm, quá trình chế biến có sự đầu tư về dây chuyền và công nhân tay nghề cao; - Tình trạng không thống nhất trong cấp CO giữa các cơ quan địa phương. - Vướng mắc trong ghi nhãn sản phẩm: Các lô hàng thủy sản XK được chế biến từ nguyên liệu nhập khẩu (theo loại hình SXKK (E62)) đang bị các Cơ quan Hải quan yêu cầu chỉ được phép ghi nhãn bằng một trong các cụm từ sau hoặc kết hợp từ các cụm từ sau: “lắp ráp tại”, “đóng chai tại”, “phối trộn tại”, “hoàn tất tại”, “đóng gói tại”, “dán nhãn tại”, không được phép ghi nhãn là “Sản xuất tại Việt Nam” hoặc “Sản phẩm của Việt Nam”	Đề nghị Bộ Công Thương: Sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 31/2018/NĐ-CP một điều khoản giải thích rõ khái niệm “giết, mổ động vật” tại Khoản 8 Điều 9 Ban hành văn bản hướng dẫn thực thi thống nhất về các công đoạn được coi là vượt quá gia công đơn giản để các Phòng QLXNK địa phương áp dụng nhất quán - Thiết lập cơ chế tham vấn nhanh giữa Phòng QLXNK địa phương và Cục XNK trong các trường hợp hồ sơ bị từ chối nhưng có tranh cãi về tiêu chí xuất xứ. - Bổ sung quy định về đầu mối tiếp nhận và xử lý các phản ánh của doanh nghiệp về việc cấp C/O không thống nhất giữa các đơn vị địa phương, cấp C/O chậm trễ hay không rõ lý do từ chối. - Thành lập một Cổng thông tin phản ánh riêng cho xuất xứ hàng hóa trên Hệ thống eCOSYS để doanh nghiệp có thể phản ánh và được xử lý kịp thời

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
II	CÁC VƯỚNG MẮC VỀ THUẾ - PHÍ – TÍN DỤNG - HẢI QUAN - ĐIỆN			
8	Hoàn thuế VAT chậm	Bộ Tài chính	Vấn đề chậm hoàn thuế VAT được nhiều DN có ý kiến và phản ánh, ảnh hưởng nhiều đến sản xuất, kinh doanh và dòng vốn của doanh nghiệp, trong đó nhiều thủ tục xác minh phức tạp và kéo dài, thiếu sự đồng bộ và phối hợp giữa các cơ quan hữu quan	Bộ Tài chính chỉ đạo các cơ quan thuế địa phương đẩy nhanh việc hoàn thuế VAT cho DN để DN có vốn xoay vòng cho sản xuất.
9	Vướng mắc: chưa đưa vào văn bản quy phạm pháp luật nội dung xác nhận SP thủy sản là SP có “ <i>hoạt động chế biến</i> ” để hưởng ưu đãi thuế TNDN cho hoạt động chế biến thủy sản	Bộ Tài chính	Văn bản 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 của Bộ Tài Chính đã xác nhận chế biến thủy sản là “hoạt động chế biến”. Tuy nhiên, đến nay nội dung quan trọng này vẫn chưa được đưa vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chính thức, gây khó khăn trong thực tiễn triển khai tại các địa phương.	Bộ Tài chính đưa nội dung trên, đã được Bộ xác nhận tại CV 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021, vào văn bản quy phạm pháp luật quy định rõ chế biến thủy sản là “hoạt động chế biến” và được hưởng ưu đãi thuế suất TNDN cho hoạt động chế biến thủy sản
10	Bất cập về thuế suất thuế GTGT cho sản phẩm thủy sản đông lạnh	Bộ Tài chính, Cục Thuế	Quan điểm không thống nhất giữa Bộ Tài Chính và Tổng Cục thuế về thuế suất thuế GTGT cho sản phẩm thủy sản đông lạnh: - Theo các công văn của Tổng cục Thuế thì sản phẩm đông lạnh là sản phẩm thuộc đối tượng không	Đề nghị Bộ Tài chính và Cục Thuế có văn bản hướng dẫn thống nhất các Cơ quan thuế địa phương để thực hiện đúng và đồng nhất: + Việc ưu đãi TNDN thì thực hiện theo nội dung CV 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 của Bộ Tài Chính

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
			chịu thuế GTGT. - Kết luận của đoàn thanh tra của Bộ Tài chính tại các công ty CBTS đông lạnh trong năm 2024 lại khẳng định SPTS đông lạnh phải chịu thuế suất GTGT là 10%. Hiện các công ty TS gặp khó khăn: nếu làm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các Cục thuế tỉnh thì khi Tổng cục Thuế vào thanh tra thì không cho khấu trừ phần thuế GTGT 10% hàng mua vào từ các công ty thủy sản khác.	+ Việc áp thuế GTGT thì phải theo đúng Thông tư 219/2013/TT-BTC.
11	Bất cập trong hướng dẫn về mức thuế GTGT đối với phế phẩm, phụ phẩm thủy hải sản	Bộ Tài chính	Cùng một sản phẩm phế liệu (đến từ 2 dây chuyền SX: dây chuyền SX SP sơ chế và dây chuyền SX SP có gia nhiệt), bán cho cùng một khách hàng tại cùng một thời điểm nhưng lại có 2 thuế suất GTGT khác nhau	Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn cho tất cả các Chi cục thuế địa phương và các DN để các loại phế liệu, phế phẩm, phụ phẩm thủy hải sản (dù của mặt hàng sơ chế hay chế biến) nhưng chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT ở khâu kinh doanh thương mại.
12	Vướng mắc về thuế Tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) cho rượu sử dụng để sản xuất xuất khẩu, gia công xuất khẩu	Bộ Tài chính	DN phải nộp trước thuế TTĐB cho rượu và các loại phụ gia có chứa rượu (để chế biến thực phẩm) khi NK hoặc mua trong nước, sau đó mới được xem xét hoàn thuế nếu chứng minh được là đã sử dụng để sản xuất hàng XK. Quá trình này không chỉ kéo dài mà còn gây tồn đọng vốn lớn , ảnh hưởng đến dòng	Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sớm đưa vào văn bản pháp lý để: - Miễn thuế TTĐB tại khâu đầu vào đối với các loại rượu/phụ gia có gốc rượu dùng làm nguyên liệu để sản xuất hàng hóa phục vụ xuất khẩu, tương tự như cơ chế miễn thuế nhập khẩu nguyên

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
			tiền và chi phí sản xuất của DN.	liệu phục vụ xuất khẩu. - Hoặc đơn giản hóa, rút ngắn quy trình hoàn thuế , áp dụng cơ chế hậu kiểm thay vì yêu cầu nộp trước – hoàn sau, nhằm giảm áp lực tài chính và thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.
III CÁC VƯỚNG MẮC VỀ LAO ĐỘNG – THỊ TRƯỜNG – FTA				
13	Bất cập về hạn ngạch đối với tôm Việt Nam NK vào Hàn Quốc	Bộ Công Thương	Hiện nay, chi phí để có được hạn ngạch NK tôm vào Hàn Quốc theo VKFTA thông qua cơ chế đấu thầu đã tăng đến khoảng 14~16% so với giá trị NK và mức này xấp xỉ với mức thuế NK 20% đối với khối lượng tôm NK ngoài hạn ngạch. Như vậy, dù áp dụng VKFTA nhưng tôm Việt Nam khi NK vào Hàn Quốc thực tế vẫn coi như phải trả thuế từ 14 đến 20%, làm tăng giá và khó cạnh tranh ở thị trường như trước.	Đề nghị Chính phủ, Bộ Công Thương chỉ đạo việc xem xét đàm phán với CQTQ Hàn Quốc bãi bỏ hạn ngạch đối với Tôm Việt Nam XK vào Hàn Quốc trong khuôn khổ Hiệp định VKFTA tại kỳ rà soát trong năm nay 2025 để điều chỉnh thuế suất về 0% cho tôm Việt Nam trong VKFTA (giống như Peru).
14	Quy tắc xuất xứ cộng gộp giữa các nước có FTA với EU	Bộ Công Thương	Quy tắc xuất xứ cộng gộp (cumulation) trong EVFTA hiện cho phép sử dụng nguyên liệu từ một số nước có FTA với EU (như Hàn Quốc, Nhật Bản) để đáp ứng tiêu chí xuất xứ, ví dụ nhóm hàng dệt may được cộng gộp nguyên liệu từ Hàn Quốc, Nhật Bản, hoặc nhóm thủy sản được sử dụng mực, bạch tuộc từ ASEAN. Các nước như Hàn Quốc (EU-Korea FTA) và Nhật Bản (EU-Japan EPA) đã tận dụng xuất xứ cộng gộp	Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu đàm phán thêm quy tắc xuất xứ cộng gộp giữa các nước có FTA với EU <i>(VD: Nguyên liệu của Hàn Quốc + sản xuất tại Việt Nam thì được hưởng FTA vì VN có FTA với EU và Hàn Quốc có FTA với EU)</i>

Stt	Vấn đề	Cơ quan chủ trì	Vướng mắc	Nội dung đề xuất / kiến nghị
			để tối ưu hóa chuỗi cung ứng và tăng khả năng cạnh tranh tại thị trường EU. Việt Nam cũng có VKFTA (Việt Nam - Hàn Quốc) và VJEPA (Việt Nam - Nhật Bản), tạo cơ hội hợp tác chuỗi cung ứng. Quy tắc xuất xứ cộng gộp trong EVFTA còn hạn chế về phạm vi (chỉ áp dụng cho một số nhóm hàng và đối tác nhất định) và yêu cầu tỷ lệ nguyên liệu ngoài khối không quá 10%, làm giảm cơ hội tận dụng ưu đãi thuế quan.	
15	Vướng mắc về mức thuế đối ứng quá cao lên tới 46% cho tất cả hàng hóa từ Việt Nam	Chính phủ	Mức thuế đối ứng tới 46% mà Hoa Kỳ dự kiến áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam là quá cao, cũng là mức cao nhất so với các quốc gia xuất khẩu các sản phẩm tương tự Việt Nam (trong đó có thủy sản) như Ấn Độ (26%), Ecuador (10%), Indonesia (32%), Thái Lan (36%). Mức thuế mới này, nếu không đạt được kết quả đàm phán tích cực, chắc chắn sẽ ảnh hưởng nặng nề đến nhiều ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam, trong đó đặc biệt ngành thủy sản.	Đề nghị Chính phủ, các Bộ, Ngành đàm phán, trao đổi với Chính phủ và các cơ quan chức năng Hoa Kỳ nhằm đạt được mức thuế đối ứng cạnh tranh nhất có thể cho hàng hóa NK từ Việt Nam nhằm duy trì khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam trên thị trường Hoa Kỳ.